

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 4480 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bình Định, ngày 26 tháng 12 năm 2024*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự toán dịch vụ sự nghiệp công và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến Quốc lộ 19 mới; Đường trục Khu kinh tế nội dài (bao gồm hạng mục cây xanh) và hạng mục cây xanh trong giải phân cách giữa (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát); công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên tuyến Quốc lộ 19 mới và Quốc lộ 19C, giai đoạn năm 2025 - 2027.**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28/10/2017 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ GTVT: số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ; số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều*

*Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018; số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 Hướng dẫn phương pháp xây dựng phương án giá, quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và dịch vụ vận hành khai thác bến phà đường bộ trên hệ thống quốc lộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương khi thực hiện phương thức đặt hàng; số 44/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 về việc Ban hành định mức quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28/10/2017 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 75/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 về việc ban hành quy định về quản lý dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh; số 50/2024/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về quản lý dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh kèm theo Quyết định số 75/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020; số 3297/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 về việc ban hành quy định về quy trình quản lý, vận hành, khai thác sử dụng, bảo trì, bảo vệ hệ thống trạm kiểm tra phương tiện tự động;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 864/BC-SKHĐT ngày 24/12/2024; đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4441/STC-TCHCSN ngày 09/12/2024 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 137/TTr-SGTVT ngày 19/12/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự toán dịch vụ sự nghiệp công và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến Quốc lộ 19 mới; Đường trục Khu kinh tế nổi dài (bao gồm hạng mục cây xanh) và hạng mục cây xanh trong giải phân cách giữa (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát); công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên tuyến Quốc lộ 19 mới và Quốc lộ 19C, giai đoạn năm 2025 - 2027, với nội dung chính như sau:

### **1. Phê duyệt Dự toán dịch vụ sự nghiệp công**

**a. Cơ quan quản lý:** Sở Giao thông vận tải.

**b. Mục tiêu đầu tư:** Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các hạng mục kết cấu hạ tầng giao thông, cây xanh, trạm kiểm tra phương tiện tự động nhằm duy trì khả năng khai thác của các tuyến đường, phát huy hiệu quả vận hành của 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động, đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan.

**c. Phạm vi thực hiện:** Trong phạm vi nền, mặt đường và hành lang an toàn đường bộ.

**d. Khối lượng thực hiện chính:** Thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến Quốc lộ 19 mới; Đường trục Khu kinh tế nổi dài (bao gồm hạng mục cây xanh); hạng mục cây xanh trong giải phân cách giữa (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát); 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên tuyến Quốc lộ 19 mới và Quốc lộ 19C theo hồ sơ dự toán do Ban Quản lý bảo trì đường bộ lập

**d. Địa điểm thực hiện:** Tuyến Quốc lộ 19 mới, Đường trục Khu kinh tế nổi dài, Đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát), 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên tuyến Quốc lộ 19 mới và Quốc lộ 19C.

**e. Các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:** Các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

**g. Tổng dự toán dịch vụ sự nghiệp công là 33.551.897.000 đồng (Ba mươi ba tỷ, năm trăm năm mươi một triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn đồng).** Cụ thể:

| TT               | Hạng mục công việc      | Kinh phí (1.000 đồng) |                   |                   |                                  |
|------------------|-------------------------|-----------------------|-------------------|-------------------|----------------------------------|
|                  |                         | Năm 2025              | Năm 2026          | Năm 2027          | Tổng cộng<br>03 năm<br>2025-2027 |
| 1                | Chi phí Quản lý và BDTX | 10.443.827            | 10.809.361        | 11.185.339        | 32.438.527                       |
| 2                | Chi phí khác            | 437.908               | 312.299           | 323.163           | 1.073.370                        |
| <b>Tổng cộng</b> |                         | <b>10.881.735</b>     | <b>11.121.660</b> | <b>11.508.502</b> | <b>33.511.897</b>                |

**h. Thời gian thực hiện:** Năm 2025 - 2027.

**i. Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn sự nghiệp kinh tế được UBND tỉnh giao hàng năm cho Sở Giao thông vận tải.

**2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Phù Cát, Tuy Phước, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**

